

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **87/2020/QĐST-HNGĐ**

Trần Đề, ngày 24 tháng 7 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lý Hồng T**; Sinh năm 1973; Địa chỉ: Khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh S.

- *Bị đơn*: Ông **Lâm Văn N**; Sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 do Ủy ban nhân dân Phường X, thị xã S (nay là thành phố S), tỉnh S cấp ngày 04 tháng 6 năm 1998 chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.
 - Về con chung: Bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N thống nhất xác định có hai người con chung là Lâm Thị Cẩm H, sinh ngày 19/10/1996 và Lâm Công L, sinh ngày 16/7/1998, đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.
 - Về tài sản chung: Bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Hồng T và ông Lâm Văn N thỏa thuận thống nhất bà Lý Hồng T đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002061 ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S, hoàn trả cho bà Lý Hồng T số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Ông Lâm Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh S (P. KTNV&THA);
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng